

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1579 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Hà
đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 4226/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2030;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch vùng huyện Thạch Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của UBND huyện Thạch Hà tại Tờ trình số 992/TTr-UBND ngày 19/5/2020; của Sở Xây dựng tại Văn bản số 200a/BC-SXD ngày 22/5/2020 về việc thẩm định, phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Hà đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Thạch Hà.

3. Nhà thầu khảo sát, lập quy hoạch: Viện Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng Hà Tĩnh.

4. Phạm vi, ranh giới và thời hạn lập quy hoạch

4.1. Phạm vi, ranh giới: Toàn bộ ranh giới hành chính huyện Thạch Hà (gồm có: Thị trấn Thạch Hà và các xã: Thạch Sơn, Thạch Khê, Thạch Liên, Thạch Long, Việt Tiến, Thạch Ngọc, Ngọc Sơn, Lưu Vĩnh Sơn, Thạch Đài,

Thạch Xuân, Tân Lâm Hương, Nam Điền, Đinh Bàn, Thạch Hải, Thạch Khê, Tượng Sơn, Thạch Lạc, Thạch Trì, Thạch Thắng, Thạch Văn, Thạch Hội); Với tổng diện tích tự nhiên: 353,91 km².

- Phía Bắc giáp huyện Can Lộc và huyện Lộc Hà;
- Phía Nam giáp huyện Cẩm Xuyên và thành phố Hà Tĩnh;
- Phía Tây giáp huyện Can Lộc và huyện Hương Khê;
- Phía Đông giáp Biển Đông.

4.2. Thời hạn quy hoạch: Ngắn hạn đến năm 2025, dài hạn đến năm 2035; Tầm nhìn đến năm 2050.

5. Mục tiêu

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh;
- Phát huy thế mạnh của huyện Thạch Hà, các tiềm năng về thương mại dịch vụ du lịch, văn hóa, sinh thái và cảnh quan để tạo ra bước tăng trưởng kinh tế, nâng cao vai trò vị thế của huyện Thạch Hà trong phát triển kinh tế - xã hội.
- Thiết lập các vùng kinh tế động lực, vùng đô thị hóa tập trung, các cơ sở kinh tế - xã hội (cụm công nghiệp, du lịch, hệ thống hạ tầng xã hội...) khung hạ tầng kỹ thuật chủ yếu cấp tỉnh, cấp huyện để phát triển kinh tế-xã hội của cả huyện theo hướng cân bằng và bền vững.
- Nghiên cứu đề xuất mô hình phát triển không gian đô thị - nông thôn vùng huyện, xác định tính chất quy mô của hệ thống đô thị, lập kế hoạch cải tạo nâng cấp, xây mới, phân loại đô thị...
- Bảo vệ môi trường, di sản văn hóa-lịch sử, cảnh quan thiên nhiên. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương.
- Làm cơ sở pháp lý cho công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng, lập chương trình, kế hoạch triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện.

6. Tính chất

- Là vùng kinh tế tổng hợp, có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.
- Là vùng có tiềm năng phát triển du lịch, cảnh quan thiên nhiên đa dạng, giàu bản sắc văn hóa lịch sử.
- Là Trung tâm thương mại, dịch vụ phía Bắc của thành phố Hà Tĩnh.
- Là đầu mối giao thông quan trọng của tỉnh Hà Tĩnh.

7. Tầm nhìn

Khai thác thế mạnh của địa phương, phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ làm chủ đạo kết hợp với phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao, tận dụng tối đa cơ sở và bản sắc văn hóa, tiềm năng kinh tế địa phương, tạo cơ chế thuận lợi thu hút đầu tư, đón đầu các xu thế phát triển chung của tỉnh, quốc gia và quốc tế để làm cơ sở và động lực phát triển vùng.

8. Dự báo phát triển vùng

8.1. Các chỉ tiêu kinh tế

Cơ cấu kinh tế:

+ Năm 2035: Nông, lâm và thủy sản: 20,0%; Công nghiệp - xây dựng: 38,0%; Dịch vụ - thương mại: 45,0%.

+ Năm 2050: Nông - lâm - ngư nghiệp 22,0%; Công nghiệp - xây dựng 28,0%; Thương mại - dịch vụ 50,0%.

8.2. Dân số

- Hiện trạng: Tổng dân số 138.180 người. Trong đó dân số đô thị 13.812 người, dân số nông thôn 124.368 người.

- Đến năm 2035: Tổng dân số khoảng 175.348 người, trong đó dân số đô thị đạt 29.179 người.

- Đến năm 2050: Tổng dân số khoảng 219.226 người, trong đó dân số đô thị khoảng 51.775 người.

8.3. Đất đai

- Dự báo đất đai năm 2035: Đất phát triển đô thị tăng thêm 450 ÷ 510 ha; Đất phát triển các điểm dân cư nông thôn tăng thêm 330 ÷ 390 ha; Đất dịch vụ, công cộng tăng thêm 120 ÷ 180 ha; Đất du lịch tăng thêm 180 ÷ 210 ha; Đất công nghiệp tăng thêm 30 ÷ 60 ha; Đất sản xuất nông nghiệp giảm 1200 ÷ 1500 ha.

- Dự báo đất đai năm 2050: Đất phát triển đô thị tăng thêm 750 ÷ 850 ha; Đất phát triển các điểm dân cư nông thôn tăng thêm 550 ÷ 650 ha; Đất dịch vụ, công cộng tăng thêm 200 ÷ 300 ha; Đất du lịch tăng thêm 300 ÷ 350 ha; Đất công nghiệp tăng thêm 50 ÷ 100 ha; Đất sản xuất nông nghiệp giảm 2000 ÷ 2500 ha.

9. Định hướng phát triển không gian vùng

9.1. Quan điểm phát triển vùng

- Phát triển không gian vùng huyện Thạch Hà đa dạng, phù hợp đặc điểm tự nhiên và vị trí địa lý của từng vùng: Vùng Trà Sơn, vùng đồng bằng và vùng ven biển.

- Phát triển đô thị Thạch Hà trở thành đô thị loại IV và là một trong những đô thị vệ tinh quan trọng của thành phố Hà Tĩnh.

- Lựa chọn mô hình phát triển không gian vùng:

+ Vùng đô thị và vùng kinh tế ven đô: Phát triển đô thị và dịch vụ đô thị.

+ Vùng Trà Sơn: Phát triển kinh tế vườn đồi, kết hợp sản xuất nông nghiệp với du lịch cộng đồng.

+ Vùng đồng bằng, trung du: Phát triển nông nghiệp chất lượng cao, sản lượng cao, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ.

+ Vùng biển ngang: Phát triển du lịch biển gắn liền với du lịch tâm linh, du lịch sinh thái; sản xuất nông nghiệp trên cát, đánh bắt thủy hải sản.

9.2. Phân vùng phát triển đô thị

a) Thị trấn Thạch Hà:

- Quy mô diện tích: Trên cơ sở diện tích hiện nay (sau khi sát nhập xã Thạch Thanh cũ vào thị trấn Thạch Hà) diện tích là 14,93 km².

- Dự báo dân số nội thị đến năm 2035: Khoảng 17.519 người; đến năm 2050: Khoảng 21.910 người.

- Loại đô thị: Định hướng phát triển thành đô thị loại IV.

- Tính chất đô thị: Là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của huyện. Tập trung thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, phát triển thương mại dịch vụ đô thị, làm động lực cho các vùng kinh tế lân cận. Xây dựng đô thị Thạch Hà là trung tâm cho các vùng phát triển trong huyện, là đầu mối cho các nhà đầu tư và du khách thập phương.

b) Đô thị Việt Tiến:

- Quy mô diện tích: Trên cơ sở diện tích hiện nay của xã Việt Tiến (được sát nhập từ 03 xã cũ là Thạch Tiến, Việt Xuyên và Phù Việt), diện tích 20,01 km².

- Dự báo dân số nội thị đến năm 2035: Khoảng 11.650 người; đến năm 2050: Khoảng 14.570 người.

- Loại đô thị: Định hướng phát triển thành đô thị loại V.

- Tính chất đô thị: Là trung tâm kinh tế động lực cho các vùng Bắc Thạch Hà; kết nối đô thị Thạch Hà, thành phố Hà Tĩnh và khu di tích lịch sử Quốc gia Ngã Ba Đồng Lộc. Phát triển dịch vụ đô thị, du lịch văn hóa tâm linh, cùng với đô thị Thạch Hà, tạo ra cực động lực phía Bắc cho toàn huyện.

c) Đô thị du lịch biển Văn Trại:

- Quy mô diện tích: Trên cơ sở diện tích hiện nay của 02 xã Thạch Văn và Thạch Trại, diện tích 22,76 km².

- Dự báo dân số nội thị đến năm 2050 khoảng 15.300 người.

- Loại đô thị: Định hướng phát triển thành đô thị loại V (giai đoạn sau năm 2035).

- Tính chất đô thị: Là đô thị du lịch biển, trung tâm kinh tế động lực vùng Biển ngang của huyện.

9.3. Phân vùng phát triển nông thôn

- Vùng dân cư nông thôn: Vùng dân cư nông thôn được bố trí trên cơ sở các đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã. Phân bố trên 19 xã với tổng diện tích đất ở tăng thêm đến năm 2035 khoảng 450÷550 ha; đến năm 2050 khoảng 700 ÷800 ha.

- Vùng sản xuất nông nghiệp

+ Vùng đồi núi phía Tây Nam: Từ xã Thạch Ngọc đến xã Nam Điền, phát triển nông nghiệp vườn đồi với các sản phẩm chủ lực là cây ăn quả, cây gỗ rừng trồng, kết hợp kinh tế trang trại, nuôi trồng thủy sản nước ngọt.

+ Vùng đồng bằng: Là khu vực chiếm diện tích lớn kéo dài từ xã Thạch Khê đến Tân Lâm Hương, từ Lưu Vĩnh Sơn đến Thạch Lạc, Thạch Trại ... phát triển nông nghiệp lúa nước, hoa màu chất lượng cao, sản lượng cao kết hợp nuôi trồng đánh bắt thủy sản nước ngọt, nước lợ, chăn nuôi gia súc, gia cầm.

+ Vùng biển ngang: Các xã từ Thạch Hải đến Thạch Hội: phát triển nuôi trồng thủy hải sản, hoa màu trên cát bên cạnh đánh bắt hải sản.

9.4. Phân vùng phát triển công nghiệp

Ngoài Nhà máy bia Sài Gòn tại xã Tân Lâm Hương, 01 cụm Công nghiệp tập trung đã được quy hoạch xây dựng và đi vào hoạt động (Cụm công nghiệp Phù Việt); quy hoạch thêm Khu công nghiệp phía Tây thành phố với vị trí, quy mô theo "Đề án đầu tư xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài; thu hồi đất, bồi thường GPMB tạo quỹ đất sạch hai bên đường để đấu giá đất gắn với quy hoạch Khu công nghiệp phía Tây thành phố Hà Tĩnh" và 01 cụm Công nghiệp mới khoảng 75ha tại xã Lưu Vĩnh Sơn.

9.5. Phân vùng phát triển trung tâm kinh tế

- Các trung tâm kinh tế ven đô thị thành phố Hà Tĩnh: Các trung tâm này khai thác lợi thế giáp thành phố Hà Tĩnh, có sông chảy qua và nằm trên các tuyến giao thông chính. Kết hợp với đô thị Thạch Hà tạo ra vành đai kinh tế ven đô hội tụ đủ các yếu tố để phát triển kinh tế với thế mạnh là kinh tế dịch vụ đô thị, hậu cần đô thị, logistic và là khu vực trung gian, liên kết các vùng kinh tế khác với thành phố Hà Tĩnh.

+ Khu vực thị trấn Thạch Hà.

+ Khu vực xã Lưu Vĩnh Sơn theo trục đường ĐT.550.

+ Khu vực xã Thạch Đài theo hướng đường Hàm Nghi nối dài.

+ Khu vực xã Tân Lâm Hương theo trục Quốc lộ 1 đoạn tránh thành phố Hà Tĩnh và đường ĐT.553.

+ Khu vực xã Tượng Sơn theo trục đường ĐH.103.

+ Khu vực xã Thạch Khê theo trục đường ĐT.550.

+ Khu vực xã Đỉnh Bàn theo trục đường nối TP Hà Tĩnh và cảng Cửa Sót tại xã Đỉnh Bàn.

+ Khu vực nút giao Thạch Long.

- Các trung tâm kinh tế phía Tây, Tây Nam: Là vùng kinh tế động lực cho các xã phía Tây và Tây Nam của huyện, phát triển kinh tế chính là kinh tế vườn đồi kết hợp với du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

9.6. Phân vùng phát triển du lịch

- Vùng du lịch biển: Là chuỗi đô thị du lịch ven biển trải dài từ Cửa Sót đến Thạch Hội, với chiều dài bờ biển hơn 16 km, khu vực này được quy hoạch trở thành vùng du lịch trọng điểm của huyện. Các điểm nhấn của vùng: Khu du lịch biển Văn Trại, khu du lịch biển Thạch Hải, khu du lịch Quỳnh Viên nối với các trục giao thông ngang, dọc cùng với các giá trị lịch sử, tâm linh như: đền Đức Ông - Thờ Đô đốc tướng quân Hồ Phi Chấn, đền Cả, miếu Ao, đền thờ vọng Lê Khôi ... vùng du lịch biển sẽ là động lực phát triển kinh tế lớn cho vùng biển ngang nói riêng và toàn tỉnh nói chung.

- Vùng du lịch ven sông Rào Cái và sông Cửa Sót: Khai thác lợi thế sông nước, phát triển vùng du lịch phía Đông ven sông và cửa biển dọc theo sông Rào Cái và sông Cửa Sót, kết nối với các trung tâm kinh tế tại các xã: Tượng Sơn, Thạch Khê, Đỉnh Bàn cùng với các giá trị cảnh quan thiên nhiên, giá trị văn hóa tâm linh khu vực cửa biển Cửa Sót tạo ra tuyến du lịch sông nước thu hút du khách.

- Vùng du lịch vườn đồi kết hợp: Vùng đất Trà Sơn Thạch Hà có quỹ đất vườn đồi khá lớn với nhiều hồ đập rộng, cảnh quan đa dạng thuận lợi cho việc phát triển kinh tế vườn đồi kết hợp du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

- Các chuỗi du lịch khác:

+ Chuỗi du lịch tâm linh, địa chỉ đỏ: Với rất nhiều các di tích lịch sử cấp Quốc gia, cấp tỉnh, hình thức du lịch văn hóa tâm linh kết hợp với các loại hình du lịch khác đang là hướng đi đúng đắn cho sự phát triển ngành du lịch nói chung và du lịch Thạch Hà nói riêng.

+ Chuỗi du lịch cộng đồng: Hình thức du lịch kết hợp sản xuất với các vườn mẫu, các trang trại, các khu homestay, du lịch trải nghiệm sẽ là hướng phát triển mới góp phần giới thiệu sản phẩm, phát triển thương hiệu sản phẩm địa phương đến với du khách, sẽ góp một phần không nhỏ phát triển kinh tế du lịch cho toàn huyện.

+ Các chuỗi du lịch sông nước: Khai thác lợi thế các dòng chảy tự nhiên, xây dựng các tour du lịch dọc theo các con sông với các điểm dừng chân là các khu thương mại, di tích, danh thắng.

9.7. Phân vùng phát triển hạ tầng xã hội

- Hệ thống Cơ sở giáo dục, đào tạo:

+ Giáo dục chuyên nghiệp, dạy nghề:

Xây dựng các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện phát triển theo quy mô phù hợp với nhu cầu thực tế.

+ Giáo dục phổ thông: Tiếp tục xây dựng mới, mở rộng một số trường theo quy mô dân số theo từng giai đoạn.

- Hệ thống Cơ sở y tế: Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, mở rộng bệnh viện đa khoa huyện đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh theo quy mô dân số từng giai đoạn. Xây dựng trung tâm y tế dự phòng huyện đủ cơ sở vật chất; Nâng cấp mạng lưới trạm y tế các xã đạt chuẩn.

- Hệ thống Cơ sở văn hóa thể dục thể thao:

Nâng cấp, xây mới các Nhà văn hóa xã, Nhà văn hóa của thôn và xây dựng mạng lưới công trình thể thao cấp xã, thôn đạt chuẩn.

10. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

10.1. Định hướng phát triển giao thông

a) Đường bộ:

- Đường cao tốc: Định hướng quy mô và hướng tuyến theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam.

- Quốc lộ: Quốc lộ 1, Quốc lộ 15, Quốc lộ 15B, Quốc lộ 8C: Đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng. Riêng các đoạn qua các khu vực đô thị tuân thủ theo các quy hoạch được phê duyệt.

- Đường tỉnh: Đường tỉnh 550, Đường tỉnh 553: Cải tạo, nâng cấp mở rộng toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng. Riêng các đoạn qua các khu vực đô thị tuân thủ theo các quy hoạch được phê duyệt.

- Đường huyện:

+ Đường huyện ĐH.101, ĐH.102, ĐH.103, ĐH.104, ĐH.105, ĐH.106, ĐH.107: Cải tạo, nâng cấp mở rộng toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng đến cấp III đồng bằng. Riêng các đoạn qua các khu vực đô thị tuân thủ theo các quy hoạch được phê duyệt.

- Đường liên xã, đường xã: Nâng cấp toàn bộ mạng lưới đường liên xã, đường xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới (thực hiện phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn).

+ Giao thông đô thị, cụm công nghiệp, khu du lịch: Được xác định trong quy hoạch xây dựng đô thị, Cụm công nghiệp, khu du lịch,...

+ Bến xe: Giữ nguyên quy mô bến xe (tĩnh) hiện có tại vị trí điểm giao đường Hàm Nghi và đường tránh thành phố trên địa bàn thôn Bắc Thượng, xã Thạch Đài.

+ Bãi đỗ xe: Tuân thủ quy hoạch bãi đỗ xe đã được xác định trong các đồ án quy hoạch trên địa bàn huyện đã được phê duyệt.

b) Đường sắt: Quy hoạch tuyến đường sắt tốc độ cao đi qua các xã Thạch Liên, Việt Tiến, Lưu Vĩnh Sơn, Thạch Đài và Tân Lâm Hương

c) Đường thủy:

+ Quy hoạch các tuyến đường sông: Thực hiện theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa tỉnh Hà Tĩnh.

+ Cảng, Bến thuyền: Quy hoạch, xây dựng 1 cảng sông tại xã Đình Bàn và 9 bến thuyền dọc 2 bên sông đi qua địa bàn huyện Thạch Hà.

10.2. Định hướng chuẩn bị kỹ thuật

- San nền:

+ Đối với các khu vực đã có quy hoạch xây dựng (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết) thì tuân thủ theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt.

+ Đối với các khu vực chưa có quy hoạch xây dựng: Chọn cốt xây dựng đảm bảo an toàn cho các khu vực xây dựng, phù hợp với đặc điểm, tần suất chống lũ, có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Thoát nước mưa:

+ Lưu vực 1: Khu vực phía Bắc Thạch Hà gồm một phần xã Thạch Ngọc và các xã Thạch Long, Thạch Khê, Thạch Liên, Thạch Sơn, Thị trấn Thạch Hà. Hướng thoát chính chảy ra các kênh tiêu, sông suối như Sông Vách Nam, sông Cày, sông Rào Trền, sông Giã.

+ Lưu vực 2: Khu vực phía Tây Nam Thạch Hà gồm một phần xã Thạch Ngọc và các xã Lưu Vĩnh Sơn, Thạch Đài, Thạch Xuân, Tân Lâm Hương, Nam Điền. Hướng thoát chính chảy ra các trục tiêu, khe suối rồi ra sông Cầu Sứ, sông Cầu Núi.

+ Lưu vực 3: Khu vực phía Đông Thạch Hà gồm các xã Đình Bàn, Thạch Khê, Thạch Hải, Thạch Trị, Thạch Lạc, Tượng Sơn, Thạch Hội, Thạch Thắng, Thạch Văn. Hướng thoát chính chảy ra các trục tiêu chính, khe suối rồi ra sông Đò Bang, sông Rào Cái, biển Đông.

10.3. Định hướng cấp điện

- Nguồn điện: Theo Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016 - 2035 tỉnh Hà Tĩnh đã được phê duyệt, nguồn điện cấp cho huyện lấy từ trạm biến áp 110kV Thạch Linh công suất 65MVA và xây dựng mới trạm biến áp 110kV Thạch Hà.

- Lưới điện:

+ Lưới trung áp: Xây dựng các tuyến đường dây trung áp xuất tuyến từ trạm biến áp 110kV Thạch Linh và trạm biến áp 110kV xây mới Thạch Hà.

+ Đường dây 22kV: Xây dựng thêm các đường dây trung thế 22kV theo từng giai đoạn, xuất tuyến từ trạm biến áp 110kV Thạch Linh và trạm biến áp 110kV xây mới Thạch Hà.

+ Lưới điện và trạm hạ thế: Trạm hạ thế trong các Cụm công nghiệp tuân thủ theo thiết kế về quy mô và vị trí theo từng nhà máy cụ thể; Trong các khu dân cư, đô thị xây mới sử dụng trạm kín kiểu xây hoặc hợp bộ để đảm bảo mỹ quan đô thị.

10.4. Định hướng cấp nước

- Phân vùng cấp nước: Bao gồm các vùng cấp nước:

+ Vùng 1: Trạm bơm tăng áp thị trấn Thạch Hà công suất 4.000 m³/ngđ. Cấp nước cho đô thị Thạch Hà, xã Thạch Long.

+ Vùng 2: Trạm bơm tăng áp Thạch Đồng công suất 5.000 m³/ngđ. Cấp nước cho các xã Thạch Khê, xã Thạch Lạc, xã Thạch Trị và xã Thạch Hải.

+ Vùng 3: Nhà máy nước Thạch Bàn công suất 1.000 m³/ngđ. Cấp nước cho các xã Đình Bàn.

+ Vùng 4: Nhà máy nước Bắc Thạch Hà công suất 3.000 m³/ngđ Cấp nước cho các xã Việt Tiến, xã Thạch Khê, xã Thạch Liên.

+ Vùng 5: Nhà máy nước Thạch Xuân công suất 6.000 m³/ngđ Cấp nước cho các xã Thạch Ngọc, xã Ngọc Sơn, xã Lưu Vĩnh Sơn và xã Thạch Xuân.

+ Vùng 6: Nhà máy nước Bộc Nguyên. Cấp nước cho các xã Tân Lâm Hương, xã Thạch Đài, xã Tượng Sơn, xã Thạch Văn, xã Thạch Thắng, xã Thạch Hội và xã Nam Điền.

+ Vùng 7: Nhà máy nước Thạch Sơn công suất 900 m³/ngđ. Cấp nước cho xã Thạch Sơn.

- Mạng lưới đường ống bố trí dạng vòng, cắt kết hợp thuận tiện cho việc phân phối nước đến các điểm tiêu thụ.

10.5. Định hướng thông tin liên lạc

Mạng thông tin khu vực nghiên cứu trong giai đoạn tới sẽ được tổ chức thành các hệ thống riêng trên cơ sở hệ thống. Đảm nhiệm chức năng thoại, truyền hình, truyền số liệu và truy cập Internet và mạng truyền thanh, truyền hình.

10.6. Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang

- Thoát Nước thải:

+ Khu vực đô thị, công nghiệp, khu du lịch: Quy hoạch hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn, có các trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn và được kiểm soát. Đối với khu vực đô thị hiện hữu sử dụng thoát nước hỗn hợp.

+ Khu vực nông thôn: Quy hoạch hệ thống thoát nước chung. Nước thải được xử lý qua bể tự hoại xây dựng đúng quy cách, sau đó xả ra hệ thống thoát nước chung, dẫn ra ao hồ để xử lý sinh học.

- Chất thải rắn (CTR): Xây dựng, nâng cấp 21 điểm tập kết/trạm trung chuyển trên địa bàn các xã, thị trấn. Sau đó được vận chuyển về nhà máy xử lý rác tại xã Việt Tiến, nhà máy xử lý xã Thạch Đài và nhà máy xử lý xã Thạch Trị, Thạch Lạc.

- Nghĩa trang: Các nghĩa trang tại các đơn vị cấp xã tuân thủ theo quy hoạch chung xây dựng đô thị và quy hoạch chung xây dựng các xã. Một số nghĩa trang có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan môi trường và quy hoạch sử dụng đất phải có các giải pháp đề xuất điều chỉnh để phù hợp với tổng thể quy hoạch vùng huyện.

10.7. Bảo vệ môi trường

- Có giải pháp bảo vệ thiên nhiên, các Di sản Văn hóa - Lịch sử phục vụ cho phát triển du lịch, dịch vụ; xử lý hiện trạng ô nhiễm môi trường; đảm bảo an toàn cho nguồn cấp nước sinh hoạt, tưới tiêu, bảo vệ môi trường đất, môi trường không khí; bảo vệ quỹ rừng, các hệ sinh thái đặc trưng.

- Giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường thông qua các biện pháp; giám sát, xử lý các vi phạm gây ô nhiễm; đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường đối với từng dự án; tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ thích hợp trong các hoạt động bảo vệ môi trường. Xây dựng Quy chế quản lý bảo vệ môi trường.

11. Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

11.1. Các dự án ưu tiên đầu tư

- Hoàn thành các dự án đầu tư để đạt chuẩn huyện nông thôn mới ở các lĩnh vực: Giao thông, Cấp điện, Thủy lợi, Y tế - Văn hóa - Giáo dục và Môi trường.

- Xây dựng phát triển du lịch, dịch vụ, cải tạo nâng cấp các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Xây dựng hệ thống giao thông: Đường Hàm Nghi kéo dài.

- Nâng cấp đường từ cầu Thạch Đồng đến Thạch Hải.

- Nâng cấp đường từ ngã 3 Thạch Long đi Thạch Sơn.

- Xây dựng Hệ thống tiêu thoát lũ phía Tây Nam Thạch Hà.

- Nâng cấp Đê Hữu Phú.

- Nâng cấp Đê Hữu Nghèn, huyện Thạch Hà.

- Nạo vét hệ thống sông Đò Bang.

- Nâng cấp hệ thống cấp nước sạch xã Đình Bàn.
- Công trình cấp nước Khe Xai huyện Thạch Hà.
- Nạo vét sông Cầu Già.

11.2. Nguồn lực thực hiện

- Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước dành chủ yếu xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển hạ tầng các vùng sản xuất tập trung.
- Nguồn vốn nước ngoài: Từ các nhà đầu tư chiến lược, đầu tư vào các ngành công nghiệp, du lịch.
- Nguồn vốn từ các doanh nghiệp: Đầu tư vào các hoạt động du lịch, thương mại, đô thị, sản xuất nông nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện.
- Nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan

1. Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch; tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch; thực hiện việc quản lý quy hoạch, quản lý đất đai theo đúng quy định hiện hành; tổ chức tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tham gia quản lý, thực hiện quy hoạch.


3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra UBND huyện Thạch Hà triển khai thực hiện quy hoạch theo quy định, tham mưu báo cáo UBND tỉnh.

4. Các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính: Hằng năm cân đối, tham mưu, bố trí, lồng ghép nguồn vốn ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo đúng quy hoạch được duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công thương, Giao thông vận tải, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Văn phòng;
- Trung tâm TTCBTH;
- Lưu: VT, XD. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tiến Hưng